

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **106/2025/HS-ST**

Ngày 02/4/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ – TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Liễu

Bà Huỳnh Yến Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025. Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2025/QĐXXST-HS ngày 20/3/2025 đối với bị cáo:

Trình Tuấn T, sinh ngày 25/9/1997; Tên gọi khác: không có; Nơi ĐKTT: Số G N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang và chỗ ở hiện nay: Số C N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Minh T1 (chết) và bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1974; Chị, em ruột gồm 01 người, sinh năm 2003; Vợ: Dương Nguyễn Ý N, sinh năm 1998; Con ruột: 01 người, sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 27/4/2021 bị Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, theo Bản án số 73, đến ngày 17/5/2022 chấp hành xong hình phạt, ngày 06/6/2021 chấp hành xong án phí, đã xoá án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2024 cho đến cho đến nay tại trại giam Công an tỉnh K, phân trại khu vực Rạch G.

* Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 2002 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 01/11/2024, tại trước nhà số C, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố R phối hợp với Công an phường V bắt quả tang Trịnh Tuấn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất, T khai nhận là ma túy khay.

Quá trình điều tra Trịnh Tuấn T khai nhận: T bắt đầu sử dụng ma túy vào đầu năm 2024, ma túy sử dụng những lần trước đó T được bạn bè không rõ nhân thân cho sử dụng cùng. Thông qua, số bạn bè nói trên, T biết được tại khu vực đường M, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang có một người đàn ông bán ma túy. Vào tối ngày 01/11/2024, T đi đến địa điểm nói trên tìm và mua của người đàn ông nói trên 01 bịch ma túy khay với số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi mua ma túy, T cầm trên tay phải đi về nhà để sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi T đi đến trước nhà số C, đường N phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ bịch ma túy T vừa mua.

Ngày 10/11/2024, Trịnh Tuấn T bị khởi tố, tạm giam để phục vụ điều tra. Trong quá trình điều tra bị can có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đối với người ông không rõ họ tên và địa chỉ ở khu vực ngã tư đường M, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang đã bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 1189/KL-KTHS, ngày 07/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận:

Các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,1352 gam.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng của Viện kiểm sát số 105/CT-VKSRG ngày 06/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo Trịnh Tuấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Tuấn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp là làm thuê nhưng thu nhập không ổn định, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1229/2024, ngày 08/11/2024 có chữ ký giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Thị Kim N2 và hình dấu tròn của phòng K Công an tỉnh K.

Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1377, ngày 09/12/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trịnh Tuấn T khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại Tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra những người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa, bị cáo, không ai có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 01/11/2024, tại trước nhà số C, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố R phối hợp với Công an phường V bắt quả tang Trịnh Tuấn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. T có hành vi tàng trữ 2,1352 gam ma túy, loại Ketamine để trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ và được T cất giữ trong trong lòng bàn tay phải của T nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Qua đó, cho thấy hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo Trịnh Tuấn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật bảo vệ đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà N3 về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi cất giữ 2,1352 gam ma túy của bị cáo với mục đích để sử dụng là cất giữ bất hợp pháp, trái quy định của Nhà nước nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân mà bị cáo đã cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử nghiêm minh để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội, luôn có ý thức chấp hành chính sách pháp luật đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm Điều 52 BLHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trịnh Tuấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo có thể bị hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có nghề nghiệp là làm thuê, có thu nhập nhưng không ổn định, hơn nữa bị cáo là người nghiện ma túy và có con nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

* *Về xử lý vật chứng*: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1229/2024, ngày 08/11/2024 có chữ ký giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Thị Kim N2 và hình dấu tròn của phòng K Công an tỉnh K. Xét thấy các vật chứng nêu trên là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

* *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Tuấn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trịnh Tuấn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 18/11/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1229/2024, ngày 08/11/2024 có chữ ký giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Thị Kim N2 và hình dấu tròn của phòng K Công an tỉnh K. (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 76/QĐ-VKS-HĐ ngày 06/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Tuấn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG;
- VKS TP Rạch Giá;
- Chi cục THADS TP Rạch Giá;
- Công an TP Rạch Giá;
- Sở Tư Pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Quyên

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG;
- VKS TP Rạch Giá;
- Chi cục THADS TP Rạch Giá;
- Công an TP Rạch Giá;
- Sở Tư Pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Người tham gia tổ tụng;*
- *Lưu.*

Phan Thị Quyên

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG;
- VKS H.Hòn Đất;
- Chi cục THADS H.Hòn Đất;
- Công an H.Hòn Đất;
- Sở Tư Pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Quốc Chiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội Thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Phương Lan Nguyễn Thị Hồng Ánh

Cao Quốc Chiến

